

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

1. Thông tin học phần

Tên học phần: Luật xây dựng

Mã học phần: 0101000112

Số tín chỉ: 2

Tổng số tiết quy chuẩn: 30 tiết

Phân bố thời gian

Tổng thời gian học của sinh viên	Giờ trên lớp				Tổng thời gian học trên lớp và tự học
	L	T	P	O	
L = Lý thuyết T = Bài tập P = Thực hành O = Thảo luận/seminar	30	0	0	0	30 + 30 = 60

Loại học phần: Bắt buộc

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: Không

Học phần học song hành: Tổ chức thi công-Kinh tế xây dựng

Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Việt: Tiếng Anh:

Đơn vị phụ trách: Bộ môn Xây dựng, khoa Kiến trúc – Xây dựng & Môi trường

2. Thông tin về các giảng viên: Giảng viên bộ môn Xây dựng, khoa Kiến trúc – Xây dựng & Môi trường

3. Mục tiêu của học phần (kí hiệu MT)

***Về kiến thức**

MT1: Hiểu và trình bày được một cách hệ thống các khái niệm về luật xây dựng các giả thuyết lý thuyết và thực nghiệm

MT2: Hiểu và phân tích được cách sử dụng luật xây dựng trong quy hoạch và dự án đầu tư

***Về kỹ năng**

MT3: Ứng dụng các kiến thức của học phần vào nghiên cứu những qui định hướng dẫn về hoạt động xây dựng, quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng công trình và hoạt động xây dựng

MT4: Biết vận dụng kỹ năng tư duy, sáng tạo, áp dụng các luật xây dựng vào đầu tư, thi công xây dựng thực tế.

***Về năng lực tự chủ và trách nhiệm**

MT5: Vận dụng được những kiến thức phù hợp đã học để giải quyết các vấn đề về luật xây dựng, tạo sự yêu thích, đam mê trong học tập sẵn sàng giải quyết các vấn đề mới vận dụng lý thuyết vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn.

MT6: Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng tự học, tự sáng tạo để giải quyết các công việc, các vấn đề trong học và nghiên cứu.

4. Mức đóng góp của học phần cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PO) theo mức độ sau:

0 = Không đóng góp; 1 = Mức thấp; 2 = Mức trung bình; 3 = Mức cao

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT								
		PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6	PO7	PO8	PO9
0101000112	Luật xây dựng	2	2	1	0	1	1	0	0	0
		PO10	PO11	PO12	PO13	PO14	PO15	PO16	PO17	
		0	0	2	0	2	1	0	2	

5. Chuẩn đầu ra của học phần (CO):

Mục tiêu HP	CDR của HP	Nội dung CDR của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên đạt được:	CDR của CTĐT
Kiến thức			
MT1 MT2 MT6	CO1	Hiểu và trình bày được một cách hệ thống các khái niệm về luật xây dựng các giả thuyết lý thuyết và thực nghiệm	PO1, PO2, PO3, PO5
MT1 MT2 MT6	CO2	Hiểu và phân tích được cách sử dụng luật xây dựng trong quy hoạch và dự án đầu tư	PO1, PO2, PO3, PO5
Kỹ năng			

MT3 MT4 MT5 MT6	CO3	Ứng dụng các kiến thức của học phần vào nghiên cứu những qui định hướng dẫn về hoạt động xây dựng, quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng công trình và hoạt động xây dựng	PO3, PO5, PO6, PO12, PO14, PO15, PO17
MT3 MT5	CO4	Biết vận dụng kỹ năng tư duy, sáng tạo, áp dụng các luật xây dựng vào đầu tư, thi công xây dựng, và phân biện các sự cố các vấn đề liên quan đến luật pháp xây dựng	PO3, PO5, PO6, PO12, PO14, PO15, PO17
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
MT1 MT2 MT5 MT6	CO5	Vận dụng được những kiến thức phù hợp đã học để giải quyết các vấn đề về luật xây dựng, tạo sự yêu thích, đam mê trong học tập sẵn sàng giải quyết các vấn đề mới vận dụng lý thuyết vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn.	PO5, PO6, PO16, PO17
MT5 MT6	CO6	Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng tự học, tự sáng tạo để giải quyết các công việc, các vấn đề trong học và nghiên cứu.	PO5, PO6, PO16, PO17

6. Nội dung nhóm tất của học phần

Môn học trang bị cho SV những kiến thức cơ bản, quan trọng, để đi sâu vào giải quyết các vấn đề về luật xây dựng. Môn học bao gồm các nội dung sau:

- Nội dung của học phần là tìm hiểu về Luật Xây dựng;
- Các văn bản liên quan đến ngành Xây dựng, quy trình xây dựng cơ bản hiện hành.

7. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được
Diễn giảng	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CO1, CO2, CO3
Đàm thoại, vấn đáp	Thông qua việc giải đáp giữa GV và SV để giải quyết các nội dung kiến thức, bài toán trong môn học.	CO1, CO2, CO3 CO4, CO5, CO6
Bài tập	Giúp cho SV áp dụng các kiến thức để hiểu rõ hơn về luật trong xây dựng, từ đó nắm vững kiến thức đã học và phát triển khả năng tự học và hợp tác học tập giữa các sinh viên.	CO4, CO5, CO6

Nghiên cứu bài học	Giúp người học tăng cường năng lực tự học, tự nghiên cứu, rút ra kết luận.	CO1, CO2, CO3 CO4, CO5, CO6
--------------------	--	--------------------------------

8. Nhiệm vụ của sinh viên

Sinh viên tham gia học phần này phải thực hiện:

- Chuyên cần: Đi học đúng giờ, nghe giảng, phát hiện vấn đề, nêu các câu hỏi, tham gia thảo luận, và đảm bảo dự tối thiểu 80% số giờ lên lớp lý thuyết, chuẩn bị, đọc trước giáo trình; hoàn thành các bài tập được giao.

- Bài tập: nghiên cứu, đọc giáo trình, tài liệu tham khảo, và làm các bài tập, tham gia giải và sửa bài tập trên

- Tự học, tự nghiên cứu ở nhà những vấn đề đã được nghe giảng tại lớp, và nghiên cứu giải các bài tập trong sách và bài tập giảng viên cho.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

9.1 Thang điểm đánh giá

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

9.2 Hình thức, tiêu chí đánh giá và trọng số điểm

TT	Hình thức	Trọng số (%)	Tiêu chí đánh giá	CDR của HP	Thang điểm
1	Chuyên cần	10	+Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6	10
		10	+Thời gian tham dự buổi học bắt buộc, vắng không quá 20% số tiết học. Tùy số tiết vắng, GV quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6	10
2	Thường xuyên	30	*Sinh viên làm 1 bài kiểm tra cá nhân. -Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra (giảng viên nêu cụ thể) *Các bài báo cáo nhóm hoặc seminar hoặc bài tập lớn theo quy định của giảng viên phụ trách giảng dạy. -Tiêu chí đánh giá bài báo cáo, seminar, bài tập lớn (giảng viên nêu cụ thể)	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6	10
3	Thi kết thúc HP	50	+Thi kết thúc học phần +Hình thức thi: Viết luận +Tiêu chí đánh giá bài thi: theo đáp án	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6	10

			của giảng viên ra đề		
--	--	--	----------------------	--	--

10. Học liệu

[1] Quốc hội 13, 2014, *Luật Xây Dựng*.

11. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	Tài liệu	CĐR của HP
1	Chương 1. Những vấn đề chung (6 tiết)		
	1.1. Lịch sử phát triển của pháp luật Xây dựng 1.2. Mục đích yêu cầu của môn học 1.3. Một số khái niệm cơ bản 1.4. Những vấn đề chung về luật Xây dựng Tự học tại nhà SV tự học, nghiên cứu các kiến thức trong chương 1 SV đọc trước các kiến thức trong chương 2	Xem tài liệu [1]	CO1, CO5, CO6
3	Chương 2. Quy hoạch xây dựng (3 tiết)		
	2.1. Những quy định 2.2. Các loại QHXD 2.3. Quy hoạch xây dựng 2.3.1. Nhiệm vụ 2.3.2. Nội dung Tự học tại nhà SV tự học, nghiên cứu các kiến thức trong chương 2 SV đọc trước các kiến thức trong chương 3	Xem tài liệu [1]	CO1, CO4, CO5, CO6
4	Chương 3: Dự án đầu tư xây dựng(3 tiết)		
	3.1. Những quy định chung 3.2. Lập,thẩm định,phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình 3.3. Điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng công trình 3.4. Các hình thức quản lý dự án đầu tư xây dựng 3.5. Điều kiện năng lực của các tổ chức các nhân khi lập và quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình 3.6. Quyền và nghĩa vụ của các tổ chức; cá nhân trong việc lập dự án đầu tư xây dựng công trình	Xem tài liệu [1]	CO5, CO6

	<p>Tự học tại nhà</p> <p>SV tự học, nghiên cứu các kiến thức trong chương 3</p> <p>SV đọc trước các kiến thức trong chương 4</p>		
5	Chương 4: Khảo sát thiết kế xây dựng(3 tiết)		
	<p>4.1. Khảo sát Xây dựng</p> <p>4.2. Yêu cầu và nội dung</p> <p>4.1.2. Quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia</p> <p>4.2. Thiết kế xây dựng</p> <p>4.2.1. Yêu cầu và nội dung</p> <p>4.2.2. Quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia</p> <p>Tự học tại nhà</p> <p>SV tự học, nghiên cứu các kiến thức trong chương 4</p> <p>SV đọc trước các kiến thức trong chương 5</p>	Xem tài liệu [1]	CO1, CO4, CO5, CO6
6	Chương 5. Xây dựng công trình (3 tiết)		
	<p>5.1. Giấy phép xây dựng</p> <p>5.2. Giải phóng mặt bằng xây dựng công trình</p> <p>5.3. Thi công xây dựng công trình</p> <p>5.3.1 Điều kiện cơ bản đề chuẩn bị khởi công xây dựng công trình</p> <p>5.3.2. Yêu cầu đối với Công trường xây dựng</p> <p>5.3.3. Giám sát thi công xây dựng công trình</p> <p>5.3.4. Quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình của nhà thầu và chủ đầu tư</p> <p>5.3.5.Các vấn đề khác liên quan đến thi công xây dựng</p> <p>5.3.6.Quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia xây dựng công trình</p> <p>5.4.Xây dựng các công trình đặc thù</p> <p>Tự học tại nhà</p> <p>SV tự học, nghiên cứu các kiến thức trong chương 5</p> <p>SV học ôn các kiến thức trong 5 chương để chuẩn bị kiểm tra giữa kì</p>	Xem tài liệu [1]	CO1, CO4, CO5, CO6
7	Kiểm tra giữa kỳ (3 tiết)		

	*Ôn lại các phần chính, quan trọng về các kiến thức và bài tập *Kiểm tra giữa kỳ		CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6,
8	Chương 6. Lựa chọn nhà đầu tư trong hoạt động xây dựng(3 tiết)		
	6.1. Những quy định chung 6.2. Các hình thức lựa chọn nhà thầu 6.3. Các phương thức đấu thầu 6.4. Nguyên tắc và phương pháp đánh giá hồ sơ dự thầu 6.5.Trình tự thực hiện đấu thầu 6.6.Hủy đấu thầu và loại bỏ hồ sơ dự thầu 6.7.Quy định về thời gian trong đấu thầu 6.8.Quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia đấu thầu Tự học tại nhà SV tự học, nghiên cứu các kiến thức trong chương 6 SV đọc trước các kiến thức trong chương 7	Xem tài liệu [1]	CO2, CO4, CO5, CO6
9	Chương 7. Quản lý nhà nước về xây dựng (3 tiết)		
	7.1. Nội dung quản lý nhà nước về xây dựng 7.2. Quyền và trách nhiệm của các bên có liên quan Tự học tại nhà SV tự học, nghiên cứu các kiến thức trong chương 7 SV đọc trước các kiến thức trong chương 8	Xem tài liệu [1]	CO3, CO5, CO5, CO6
10	Chương 8. Khen thưởng, xử lý vi phạm và các điều khoản thi hành(3 tiết)		
	8.1. Khen thưởng, xử lý vi phạm 8.2. Các điều khoản thi hành Tự học tại nhà SV tự học, nghiên cứu các kiến thức trong chương 7 SV tổng kết kiến thức và bài tập trong học phần cơ học đất và ứng dụng vào giải quyết các bài toán ổn định nền móng công trình, và kiểm tra kết thúc học phần	Xem tài liệu [1]	

12. Cơ sở và thiết bị

- Phòng học với sức chứa khoảng 100 sinh viên, có trang bị bảng lớn, máy chiếu, hệ thống khuếch đại âm thanh và máy tính (tương ứng với số lượng sinh viên).
- Giáo viên tự trang bị máy tính cá nhân và các công cụ hỗ trợ khác.

**KHOA KIẾN TRÚC – XÂY DỰNG & MÔI
TRƯỜNG**

BỘ MÔN KỸ THUẬT XÂY DỰNG